

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2019*

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về nhiệm vụ:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống thiết bị tự động hàn cầu máng cào, ứng dụng trong công nghiệp khai thác than, mã số 32/16-ĐTĐL.CN-CNN

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*): Đề tài độc lập cấp Nhà nước
- Khác (*ghi cụ thể*):

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Làm chủ tính toán, thiết kế và công nghệ chế tạo hệ thống thiết bị tự động hàn cầu máng cào; Xây dựng được Bộ hồ sơ tính toán, thiết kế hệ thống thiết bị tự động hàn cầu máng cào, Bộ quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp, vận hành và bảo dưỡng các thiết bị của hệ thống và Bộ quy trình công nghệ hàn tự động cầu máng cào.

Chế tạo được hệ thống thiết bị tự động hàn cầu máng cào và ứng dụng được vào sản xuất, bao gồm 01 hệ thống thiết bị tự động hàn cầu máng cào có kích thước chiều rộng từ 320 đến 630mm, chiều dài từ 1200 đến 1500mm với năng suất tối thiểu 80 sản phẩm/ca, chất lượng mỗi hàn đạt tiêu chuẩn TCVN.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: Th.s. Ngô Xuân Cường

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Phòng thí nghiệm trọng điểm công nghệ Hàn và Xử lý bề mặt

5. Tổng kinh phí thực hiện: 8.540 triệu đồng.  
     Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 6.540 triệu đồng.  
     Kinh phí từ nguồn khác: 2.000 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 10/2016

Kết thúc: 3/2019

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*): Kéo dài 06 tháng theo Quyết định số 510/QĐ-BKHCN ký ngày 14/3/2019.



7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Ngô Xuân Cường	Chủ nhiệm đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
2	Ngô Văn Dũng	Thư ký đề tài, Kỹ sư	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
3	Lê Thu Quý	Thành viên đề tài, PGS.TS	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
4	Hoàng Văn Châu	Thành viên đề tài, Tiến sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
5	Lục Vân Thương	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
6	Ngô Trọng Bình	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
7	Đỗ Thanh Tùng	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
8	Lê Đăng Thắng	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
9	Kiều Đăng Trường	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt
10	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên đề tài, Thạc sĩ	PTN trọng điểm Công nghệ Hàn & Xử lý bề mặt

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

1.1.1. Sản phẩm dạng 1

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Hệ thống thiết bị hàn tự động cầu máng cào		x			x			x	
2	Sản phẩm cầu máng cào MC80		x			x			x	

1.1.2. Sản phẩm dạng 2

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bộ hồ sơ bản vẽ thiết kế		x			x			x	
2	Quy trình công nghệ hàn tự động cầu máng cào		x			x			x	

3	Quy trình chế tạo, lắp ráp vận hành thiết bị		x			x			x	
4	Phần mềm điều khiển hàn tự động		x			x			x	

### 1.1.2. Sản phẩm dạng 3

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1	Bài báo khoa học		x			x			x	
2	Đào tạo	x				x			x	
3	Giải pháp hữu ích		x			x			x	

### 1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				

### 1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Hệ thống thiết bị hàn tự động cầu máng cào	6/2019-30/9/2019	Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê	

## 2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Tạo điều kiện kết hợp chặt chẽ giữa các tổ chức nghiên cứu triển khai với cơ sở sản xuất trực tiếp trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế đất nước và từng bước nội địa hóa sản phẩm nhập ngoại.

## 3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

### 3.1. Hiệu quả kinh tế

- Tiết kiệm ngoại tệ cho đất nước, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp có sự lựa chọn đầu tư thiết bị hàn tự động có giá thành hợp lý trong dây chuyền sản xuất.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động, tạo điều kiện nâng cao tri thức, cải thiện điều kiện lao động cho người lao động.

- Nâng cao vị thế của sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam trong nền kinh tế hội nhập.

- Góp phần công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:.....  
.....  
.....  
.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ**  
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

  
Ngô Xuân Cường



**GIÁM ĐỐC**  
Lê Thu Quý